

Số: 58/BC-THQC

Quài Cang, ngày 30 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học 2024 - 2025

(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học xã Quài Cang.

2. Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Bản Nát, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Điện thoại: 0355258855.

- Trang thông tin điện tử: <https://thquaicang.dienbien.edu.vn>.

3. Loại hình: Công lập

- Loại hình cơ sở giáo dục: Đơn vị sự nghiệp công lập

- Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên

4. Sứ mệnh, tầm nhìn, kết quả giáo dục:

4.1. Sứ mệnh:

Tạo dựng môi trường giáo dục hợp tác, thân thiện, toàn diện, có chất lượng giáo dục tốt. Ở đây, mỗi học sinh đều có cơ hội bộc lộ, phát triển những điểm mạnh của mình và hoàn thiện bản thân, mỗi giáo viên đều có cơ hội trở thành những giáo viên xuất sắc.

4.2. Tầm nhìn:

Trường Tiểu học Quài Cang là một trong những ngôi trường có chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục; là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình, nơi giáo viên và học sinh luôn năng động, sáng tạo và có khả năng vươn tới thành công.

4.3. Kết quả:

Đến năm 2025, nhà trường phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

4.3.1. Chất lượng giáo dục:

Tiếp tục duy trì các tiêu chí của trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức độ 3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ và chất lượng giáo dục học sinh.

4.3.2. Trình độ chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên:

Trình độ chuyên môn giáo viên: Đạt chuẩn 96,2%.

4.3.3. Chất lượng học sinh:

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,8%;

Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%;

Tỷ lệ trẻ em từ trên 11 đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

4.3.4. Thư viện và thiết bị dạy học

Duy trì thư viện đạt chuẩn theo quy định, và xây dựng một số tiêu chí của thư viện tiên tiến; mua sắm trang thiết bị dạy học đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

Trường tiểu học Quài Cang, xã Quài Cang nằm ở phía Bắc của huyện Tuần Giáo, phía Bắc giáp xã Quài Nưa; phía Nam giáp thị trấn Tuần Giáo; phía Tây giáp xã Mường Thín; phía Đông giáp xã Tỏa Tình.

Trường được thành lập năm 1960 là tiền thân của trường cấp 1, 2 xã Quài Cang. Năm 1990 tách thành trường tiểu học số 1 Quài Cang - huyện Tuần Giáo - tỉnh Điện Biên. Từ 01/8/2020 đến nay được đổi tên thành trường Tiểu học Quài Cang.

Trong những năm học gần đây, nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, kêu gọi sự ủng hộ của doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn xã, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tu sửa, tôn tạo cảnh quan trường lớp thêm khang trang, sạch đẹp.

Cùng với việc đầu tư về cơ sở vật chất, nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là công tác giáo dục mũi nhọn.

Từ năm 2024 đến nay nhà trường duy trì và phát huy các thành tích, luôn là lá cờ đầu về các phong trào thi đua của huyện Tuần Giáo. Chi bộ nhà trường nhiều năm liền được công nhận Chi bộ trong sạch vững mạnh. Tổ chức Công đoàn, Liên đội nhà trường được nhận nhiều giấy khen của các cấp. Nhà trường làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, chính vì vậy, đội ngũ giáo viên của trường ngày càng vững mạnh, có nhiều giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện và cấp tỉnh và luôn được phụ huynh học sinh tin yêu, đặt trọn niềm tin.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người đại diện liên hệ

- Họ tên: Nguyễn Thị Hồng

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ làm việc: Trường Tiểu học Quài Cang, huyện Tuần Giáo, Tỉnh Điện Biên

- Điện thoại: 0355258855

- Gmail: nguyenhong.thquaicang.tg@dienbien.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

a. *Quyết định thành lập trường:*

QĐ số 1178/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2020 của UBND huyện Tuần Giáo. Quyết định về việc sáp nhập trường Tiểu học số 1 Quài Cang và trường Tiểu học Bản Sáng thành trường Tiểu học Quài Cang.

Links quyết định về việc sáp nhập Trường Tiểu học số 1 Quài Cang và Trường Tiểu học Bản Sáng thành Trường Tiểu học Quài Cang huyện Tuần Giáo:

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QD-SAT-NHAP-TRUONG-4/>

Links quyết định về việc cho phép Trường Tiểu học Quài Cang hoạt động giáo dục:

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QUYET-DINH-Ve-viec-cho-phep-Truong-Tieu-hoc-Quai-Cang-hoat-dong-giao-duc-5/>

b. Quyết định công nhận Hội đồng trường:

QĐ số 1896/QĐ-UBND, ngày 22/12/2023 của UBND huyện Tuần Giáo về việc kiện toàn Hội đồng trường các trường Tiểu học, TH&THCS, THCS năm học 2023-2024.

Danh sách hội đồng trường

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ hiện tại	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Hồng	CTHĐT - Hiệu trưởng	
2.	Đỗ Thị Hồng Gấm	Tổng PTĐ - Thư ký HĐT	
3.	Hoàng Minh Khánh	Phó hiệu trưởng - Thành viên	
4.	Hà Thị Minh	CTCĐ - Thành viên	
5.	Phan Thị Mỹ Hạnh	TTCM Khối 1 - Thành viên	
6.	Tòng Thị Huyền	TTCM Khối 2+3 - Thành viên	
7.	Trần Thị Nam	TTCM Khối 4 - Thành viên	
8.	Nguyễn Thị Hoa	TTCM Khối 5 - Thành viên	
9.	Nguyễn Thị Tươi	Trưởng ban TTND - Thành viên	
10.	Chu Thị Hạnh	Bí thư chi đoàn - Thành viên	
11.	Mùa Thị Hương	TTTVP - Thành viên	
12.	Lò Văn Tương	PCTUBND xã - Thành viên	
13.	Quàng Văn Thân	TBĐDCMHS - Thành viên	

Link quyết định bổ sung kiện toàn hội đồng trường:

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QUYET-DINH-V-v-bo-sung-kien-toan-Hoi-dong-truong-cac-truong-Tieu-hoc-TH-THCS-THCS-nhiem-ky-2020-2025-8/>

c. Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

- Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng số 1609/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hồng giữ chức vụ hiệu trưởng trường Tiểu học Quài Cang.

Đường links:

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QD-V-V-DIEU-DONG-VA-BO-NHIEM-BA-NGUYEN-THI-HONG-GIU-CHUC-VU-HT-TRUONG-TH-QUAI-CANG-6/>

- Quyết định bổ nhiệm Phó hiệu trưởng: Đồng chí Hoàng Minh Khánh bổ nhiệm chức vụ phó hiệu trưởng theo QĐ số 392/QĐ-UBND ngày 16/5/2023.

Đường links:

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QD-V-V-DIEU-DONG-VA-BO-NHIEM-BA-HOANG-MINH-KHANH-GIU-CHUC-VU-PHT-TRUONG-TH-QUAI-CANG-7/>

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục:

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của CSGD:

Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ tại địa bàn. Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, vận động và tạo điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đến trường. Nhận bảo trợ và quản lý các hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.

Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường tiểu học.

Thực hiện tự kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định.

Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Quản lý và sử dụng đất, tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục. Tổ chức cho giáo viên, người lao động và học sinh tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

Xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương.

Được tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nhà trường theo quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 20 đảng viên.

+ 01 Hội đồng trường với 13 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 01 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh có 462 đội viên và nhi đồng

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn: 3 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Thư điện tử
1	Nguyễn Thị Hồng	Hiệu trưởng	0355258855	nguyenhong.thquaicang.tg@dienbien.edu.vn
2	Hoàng Minh Khánh	Phó hiệu trưởng	0363887737	

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Chiến lược phát triển nhà trường.

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/KE-HOACH-CHIEN-LUOC-PHAT-TRIEEN-NHA-TRUONG-GIAI-DOAN-2023-2028-DINH-HUONG-DEN-NAM-2030-9/>

- Quy chế dân chủ.

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QUYET-DINH-Ve-viec-Ban-hanh-quy-che-thuc-hien-dan-chu-trong-hoat-dong-cua-nha-truong-nam-hoc-2024-2025-10/>

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/KE-HOACH-TRIEN-KHAI-THUC-HIEN-QUY-CHE-DAN-CHU-NGANH-GIAO-DUC-NAM-HOC-2024-2025-11/>

- Các nghị quyết của Hội đồng trường.

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/NGHI-QUYET-QUA-HOI-DONG-TRUONG-3/>

- Các quy chế khác.

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/ke-hoach-22/>

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng CBQL, GV, NV chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo:

Tổng số 35 CBQL, GV, NV

Tổng số 35 CBQL, GV, NV, trong đó:

TT	Vị trí việc làm	Số lượng người làm việc
Tổng cộng		35
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	02
1	Vị trí Hiệu trưởng	01
2	Vị trí Phó Hiệu trưởng	01
II	Vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	27
1	Vị trí Giáo viên tiểu học hạng I	03
2	Vị trí Giáo viên tiểu học hạng II	16
3	Vị trí Giáo viên tiểu học hạng III	08
4	Giáo vụ	Kiêm nhiệm
5	Tư vấn học sinh	Kiêm nhiệm
6	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Kiêm nhiệm
III	Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung	04
1	Thư viện viên hạng II	0
2	Thư viện viên hạng III	01
3	Thư viện viên hạng IV	0
4	Chuyên viên chính về quản trị công sở	Kiêm nhiệm
5	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)	Kiêm nhiệm
6	Kế toán viên	01
7	Kế toán viên trung cấp	0
8	Chuyên viên thủ quỹ	0
9	Cán sự thủ quỹ	0
10	Nhân viên thủ quỹ	Kiêm nhiệm
11	Văn thư viên	01
12	Văn thư viên trung cấp	0
13	Y tế học đường	01
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	02
1	Nhân viên Bảo vệ	01

2	Nhân viên phục vụ	01
---	-------------------	----

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định: 96,2% CBQL, giáo viên đạt chuẩn.

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: Cán bộ QL, giáo viên 100% hoàn thành bồi dưỡng hằng năm.

Link công khai thông tin đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2024-2025:

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/THONG-BAO-Cong-khai-Thong-tin-ve-doi-ngu-nha-giao-can-bo-quan-ly-va-nhan-vien-cua-truong-nam-hoc-2024-2025-12/>

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/DOI-NGU-NHA-GIAO-CAN-BO-QUAN-LY-VA-NHAN-VIEN-NAM-HOC-2024-2025-13/>

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Nhà trường có 01 điểm trường chính và 02 điểm trường lẻ

Trung tâm có diện tích là 3386,2m²/305 học sinh, trung bình đạt 11,1 m²/học sinh

Điểm trường bản Sáng có diện tích là 2107,6 m²/157 học sinh, trung bình đạt 13,4 m²/học sinh

Điểm trường bản Sảo có diện tích là 735,6 m², hiện không có học sinh.

Đạt tiêu chuẩn theo quy định tiêu trường chuẩn quốc gia mức độ 3. Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định, đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và có hiệu quả.

CB, GV, NV và học sinh trong trường có ý thức cao trong việc giữ gìn, bảo vệ cảnh quan trường lớp, CSVN đã được đầu tư và tu sửa hàng năm đảm bảo cho công tác dạy và học.

2. Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Nhà trường có đủ số phòng học đáp ứng yêu cầu mỗi lớp một phòng riêng. Diện tích phòng học đảm bảo đúng quy định. Các phòng học có đầy đủ bàn ghế, hệ thống ánh sáng, quạt, tủ đựng tài liệu đúng quy cách. Trang thiết bị giáo dục được trang bị khá đầy đủ.

Khối phòng phục vụ học tập của nhà trường gồm có: Âm nhạc, Mỹ Thuật; phòng Tin học, phòng Ngoại ngữ, phòng Thư viện, phòng Thiết bị; phòng Truyền thống và hoạt động Đội. Các phòng có đầy đủ nội quy và trang thiết bị

giáo dục, đều đảm bảo kích thước, diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường tiểu học. Phòng Tin học có tổng số 38 máy tính. Các máy đều được kết nối mạng Internet tạo điều kiện cho giáo viên giảng dạy; học sinh học và tham gia ôn luyện các cuộc thi trên mạng, đáp ứng được yêu cầu phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Các phòng khác đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục nhà trường.

Khối phòng phục vụ học tập và khối hành chính - quản trị có đủ theo quy định phục vụ cho công tác quản lý, dạy và học. Trong các phòng được trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị đáp ứng yêu cầu trong từng lĩnh vực.

Trường có nhà để xe đủ diện tích, thuận tiện, hài hòa với khuôn viên, đáp ứng nhu cầu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Links công khai thông tin cơ sở vật chất năm học 2024-2025:

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/THONG-BAO-Cong-khai-thong-tin-co-so-vat-chat-cua-truong-nam-hoc-2024-2025-14/>

3. Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường. Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học. Số máy chiếu và ti vi thông minh được dùng để sử dụng trong dạy học cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học.

Ngoài ra nhà trường tiếp tục phát động phong trào giáo viên tham gia làm đồ dùng dạy học và khen thưởng động viên những giáo viên có đồ dùng đạt chất lượng phát huy tối đa việc sử dụng vào giảng dạy. Ban giám hiệu và tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, dự giờ đánh giá việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học và rút kinh nghiệm sau mỗi giờ dạy.

Hằng năm có kế hoạch tu sửa thiết bị, đồ dùng dạy học. Thường xuyên tham mưu với Ban lãnh đạo Phòng GD&ĐT đề xuất, kiến nghị kịp thời, xin cấp bổ sung thiết bị đồ dùng dạy học đảm bảo cho hoạt động dạy và học.

Đường links danh mục thiết bị:

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/DANH-MUC-THIET-BI-DO-DUNG-DAY-HOC-HIEN-CO-Nam-hoc-2024-2025-19/>

4. Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường có đầy đủ sách báo, tài liệu tham khảo. Nhà trường đã có “tủ sách giáo khoa dùng chung” để phục vụ số học sinh không đủ điều kiện mua sách, đảm bảo cho mỗi học sinh có 01 bộ sách giáo khoa học tập bằng hình thức mua.

Sách Pháp luật gồm: có 90 bản, phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến, tra cứu, tìm hiểu các thông tin về chính sách, pháp luật góp phần nâng cao

trình độ hiểu biết pháp luật của CB, GV, NV và học sinh trong nhà trường. Đây là một trong những công cụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hiệu quả và thiết thực.

Sách bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm, cung cấp cho giáo viên tìm hiểu, nghiên cứu các phương pháp dạy học tối ưu đáp ứng nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tài liệu hướng dẫn giáo viên dùng để phục vụ cho công tác nghiên cứu, học tập, đổi mới phương pháp, nâng cao kiến thức giảng dạy đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường: 1116 bản.

Thư viện có hệ thống máy tính được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của CBQL, GV, NV và học sinh.

Đường links danh mục sách giáo khoa và sách tham khảo:

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/THONG-BAO-Cong-khai-danh-muc-sach-giao-khoa-cua-truong-nam-hoc-2024-2025-15/>

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục - Nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài theo các văn bản hướng dẫn.

Hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để khắc phục những hạn chế nhằm đưa phong trào dạy và học của nhà trường ngày được nâng lên

*Đánh giá theo từng tiêu chí

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	X	X
Tiêu chí 1.2		X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	
Tiêu chí 1.6		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
Tiêu chuẩn 2				

Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	x
Tiêu chí 3.3		x	x	x
Tiêu chí 3.4		x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	x
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x
Tiêu chí 5.5		x	x	x

Kết quả: Đạt mức 3

Link chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 năm 2021:

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QUYET-DINH-Ve-vec-cong-nhan-va-cap-giay-chung-nhan-dat-kiem-dinh-chat-luong-giao-duc-cho-cac-truong-mam-non-truong-pho-thong-nam-hoc-2021-2022-16/>

<https://tieuhocquaicang.tuangiao.gov.vn/cong-khai/detail/QD-v-v-cong-nhan-va-cap-bang-cong-nhan-cho-cac-truong-mam-non-truong-pho-thong-dat-chuan-quoc-gia-17/>

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

1. Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

Năm học 2024 - 2025 nhà trường có tổng số 462 học sinh, số học sinh nữ là 212 học sinh chiếm 45,9%. Có 17 lớp, bình quân học sinh/lớp đạt 27,2 học sinh. Học sinh dân tộc thiểu số chiếm 95,9% số học sinh toàn trường, Tỷ lệ học sinh được huy động ra lớp đạt 100%; các em đi học chuyên cần, có ý thức tham gia học tập, lao động và rèn luyện tốt. Có 462/462 HS được học 2 buổi/ngày đạt 100%. Toàn trường có 13 học sinh khuyết tật (có 11 học sinh khuyết tật học hòa nhập).

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/KE-HOACH-Tuyen-sinh-vao-lop-1-nam-hoc-2024-2025-21/>

2. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp.

+ Kết quả giáo dục học sinh:

Thực hiện đánh giá HS lớp 1,2,3,4,5 theo thông tư 27/2020. HS được đánh giá 5 phẩm chất (Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm); 3 năng lực chung (Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo) 5 năng lực đặc thù đối với lớp 1,2 và 7 năng lực đặc thù đối với lớp 3,4,5 (Ngôn ngữ, tính toán, Khoa học, Tin học, Công nghệ, Thẩm mỹ, Thể chất).

Về học tập: Hoàn thành xuất sắc: 82 em đạt 18,2% Hoàn thành tốt: 105 em đạt 23,3%; Hoàn thành: 263 em đạt 58,3%; Chưa hoàn thành: 1 em chiếm 0,2%

Về năng lực: Tốt 197 em đạt 43,7%; Đạt 253 em đạt 56,1%; Cần cố gắng 1 em chiếm 0,2%

Về phẩm chất: Tốt 301 em đạt 66,7%; Đạt 150 em đạt 33,3 %

- Khen thưởng học sinh cuối năm:

- HS Xuất sắc: 82 em = 18,2%; HS tiêu biểu 105 em = 23,3%, cháu ngoan Bác Hồ: 357/451 em = 79,2%. 11/11 chi đội đạt chi đội vững mạnh; 6/6 sao nhi đạt sao Cháu ngoan Bác Hồ.

Link công khai thông tin chất lượng giáo dục năm 2024-2025:

10. <https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/THONG-KE-CHAT-LUONG-GIAO-DUC-TIEU-HOC-HOC-KI-II-nam-hoc-2024-2025-18/>

3. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: 110/110 đạt 100%

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/QD-21-VA-KEM-QD-VE-HTCT-TIEU-HOC-2/>

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH:

Hàng năm, nhà trường căn cứ vào ngân sách được giao, các nguồn thu tại trường để lập dự toán thu chi. Dự toán được xây dựng đúng quy trình. Nhà trường thực hiện thu chi, quyết toán và báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước: có dự toán, quyết toán tài chính, báo cáo tài chính theo từng năm học và thực hiện đầy đủ các quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ chứng từ. Hệ thống sổ sách, chứng từ của trường đầy đủ và hợp lệ. Các khoản thu chi của nhà trường đều thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Ngay đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng căn cứ vào nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và định kỳ tự kiểm tra công tác tài chính, tài sản theo đúng quy định, quy chế chi tiêu nội bộ.

- Quyết toán chi ngân sách năm 2024:

Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng;

- Dự toán được giao trong năm: 11.050.747.437 đồng, trong đó:
- + Dự toán giao đầu năm: 9.590.470.000 đồng
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 1.460.277.437 đồng
 - Kinh phí thực nhận trong năm: 11.050.747.437 đồng
 - Kinh phí quyết toán: 11.050.747.437 đồng;
 - Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng
 - Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng, bao gồm:
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 0 đồng
 - Kinh phí nhận nguồn thỏa thuận dịch vụ năm học 2023 -2024: 66.650.000 đồng
 - Kinh phí quyết toán nguồn thỏa thuận dịch vụ năm học 2023 -2024: 66.650.000 đồng;
 - Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng
 - Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng.
- Đường links thông báo kết quả tài chính năm 2024:

<https://tieuhocquaicang.tuongiao.gov.vn/cong-khai/detail/THONG-BAO-KET-QUA-TAI-CHINH-NAM-2024-20/>

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án để tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh, đề phòng các trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại nhà trường, địa phương.

Tổ chức triển khai có hiệu quả của các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học; bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện của đơn vị trường đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

3. Về các phong trào hoạt động:

- Nhà trường áp dụng có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1,2,3,4, 5 các em đọc thông, viết thạo, biết viết sáng tạo một đoạn văn, kĩ năng tính toán nhanh. Tham gia các hoạt động trải nghiệm tích cực; tác phong của các em nhanh nhẹn linh hoạt.

- Nhà trường chú trọng các chương trình hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS như Giao lưu Tiếng Anh, Hoạt động: Chào mừng 80 năm thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, Đại hội cháu ngoan Bác Hồ, Ngày tết quê em, Ngày hội khai xuân, giai điệu mùa xuân, ... Hưởng ứng phong trào xây dựng trường học hạnh phúc như trang trí, vệ sinh lớp học, chăm sóc cây và hoa tại vườn trường; Thi tuyển chọn VĐV cấp huyện như cầu lông, cờ vua, bóng bàn... và các trò chơi dân gian đem lại những bài học có giá trị thực tiễn với học sinh. Giúp các em mạnh dạn tự tin và giao tiếp tốt. Thích thú tham gia, yêu trường lớp hơn.

* Kết quả các hoạt động Trải nghiệm sáng tạo và hoạt động Đội.

- Giao lưu Tiếng Anh: Lớp có bài thuyết trình hay nhất: 5A1, 4A1, 3A2.

- Viết về thầy cô, mái trường: 85/307 học sinh tham gia viết bài

- Kết quả tham gia hội thi tuyển chọn vận động viên hội khỏe cấp huyện:

+ Cầu lông: 01 giải nhất đôi nữ; 01 giải ba đôi nam.

+ Bóng bàn: 01 giải ba đôi nữ.

+ Cờ vua: 01 giải nhì và 02 giải ba.

- Cuộc thi Viết chữ đẹp: 329/462 học sinh tham gia.

- Cuộc thi vẽ tranh ý tưởng trẻ thơ: 256/462 học sinh tham gia.

- Viết thư UPU dành cho học sinh khối 3,4,5: 221/307 học sinh tham gia

- Vẽ tranh Thiếu niên nhi đồng với Chiến thắng Điện Biên Phủ: 275/462 học sinh tham gia.

- Cuộc thi Thiếu nhi Việt Nam vươn ra thế giới dành cho học sinh khối 3,4,5: 16/307 học sinh tham gia.

- Thi báo ảnh 30/4

+ Giải nhất: Khối 1

+ Giải nhì: Khối 5

+ Giải ba: Khối 2, khối 3

+ Giải khuyến khích: Khối 4

- Tổ chức các cuộc thi trên mạng với tinh thần tự nguyện của học sinh.

+ Kết quả cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt

Cấp	Xuất sắc	Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
Trường	1	5	23	36	41

+ Kết quả cuộc thi Violympic Tiếng anh

Cấp	Xuất sắc	Nhất	Nhì	Ba	Khuyến khích
Trường	1	1	2	9	17

Huyện		1	3	5	8
Tỉnh					4

4. Công tác xã hội hóa:

- Phụ huynh luôn phối hợp ủng hộ các chủ trương của nhà trường trong công tác dạy dỗ và chăm sóc học sinh; luôn quan tâm đến đội ngũ CB - GV - NV.
- Phụ huynh các lớp tích cực tham gia lao động xây dựng cơ sở vật chất. Cùng nhà trường làm vườn rau, làm đồ chơi ngoài chời cho con em.

5. Công tác bán trú và chăm sóc sức khỏe học sinh:

- Thực hiện tốt nề nếp bán trú, đảm bảo chế độ ăn hợp lý, phong phú, VSAT thực phẩm; hàng tuần công khai thực đơn và định lượng bữa ăn của HS trên bảng công khai
- Đại diện PHHS các lớp cùng BGH, công đoàn, y tế, thanh tra tham gia giám sát thực phẩm hàng ngày.
- Quan tâm sức khỏe HS; đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi dịch bệnh trong HS.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

- 100% CB-GV trong nhà trường thường xuyên trau dồi phẩm chất, đạo đức và học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thông qua các hình thức: Sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, tham gia đủ các buổi tập huấn về công tác chuyên môn, đánh giá HS.
- Tạo mọi điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ.
- Chi bộ trường có 20 đảng viên, các đảng viên đều gương mẫu, hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

7. Đầu tư cơ sở vật chất:

Năm học 2024-2025 nhà trường không được cấp trên đầu tư duy tu, sửa chữa hạng mục nào về CSVC.

8. Công tác quản lý:

- Nhà trường làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra HĐSP của giáo viên. Tăng cường trật tự kỉ cương, nề nếp trong trường.
- Thường xuyên kiểm tra, thăm lớp dự giờ, quản lý chặt chẽ chất lượng giáo dục và việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, nội quy và quy chế dân chủ trong nhà trường.
- Quản lý CB-GV-NV chặt chẽ, phân công đúng người rõ việc, công bằng.
- Triển khai tập huấn, hỗ trợ và động viên GV kịp thời cập nhật hệ thống phần mềm CSDL Ngành đảm bảo tiến độ.
- Đảm bảo công khai, công bằng, chính xác việc bình xét thi đua hàng năm trên cơ sở động viên nhằm phát huy năng lực cá nhân và sức mạnh tập thể, cộng đồng trách nhiệm trong mọi công việc.
- Không có cá nhân vi phạm kỷ luật.

- Huy động sự vào cuộc của các tổ chức đoàn thể thông qua các hoạt động; có sơ tổng kết và tuyên dương, nhắc nhở kịp thời để rút kinh nghiệm.

- Đảm bảo chất lượng đại trà và mũi nhọn học sinh; nâng cao trình độ giáo viên, nhân viên.

Trên đây là báo cáo thường niên năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Quài Càng theo phụ lục 01 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2024)/.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Trang web nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hồng